

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/HS-PT
Ngày: 18 – 6 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

Ông Hồ Văn Luông

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/TLPT-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Văn Y, Đinh Mộng D do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện LM, tỉnh Hậu Giang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1/ NGUYỄN VĂN Y, sinh năm 1980 tại huyện LM, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp 4, xã X, huyện LM, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị T; có vợ: Nguyễn Ngọc C (đã ly hôn) và một người con nuôi sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/11/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thành Vĩnh Thy – Văn phòng luật sư Nguyễn Thy thuộc đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang. (Có mặt)

2/ ĐINH MỘNG D, sinh năm 1973 tại huyện LM, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp 5, xã X, huyện LM, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Đinh Văn Đ và bà Trịnh Thị S; có vợ: Nguyễn Thị T và bốn người con (Lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Mộng D: Ông Nguyễn Văn Vói – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hậu Giang. (Có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có người quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị Viện kiểm sát kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 18/12/2017, Đinh Mộng D cùng vợ là Nguyễn Thị T và Nguyễn Văn U đến phần đất ruộng đang tranh chấp tọa lạc tại ấp 4, xã X, huyện LM, tỉnh Hậu Giang để xạ lúa. Khi đang xạ lúa thì có Nguyễn Thị Ba (là chị ruột của Nguyễn Văn Y) đứng bên sông nói: Đất nhà tao mà mày vô làm, D trả lời: Mày thừa đi nếu chính quyền nói đất mày thì tao trả, sau đó hai bên cự cãi qua lại. Một lúc sau, Nguyễn Văn Y đi đến chỗ D và dùng khúc tre lục bình dài khoảng 1,5m lấy tại sân nhà bà Thị D cầm trên tay đi qua đứng dưới ruộng gần chỗ D đang đứng nhưng không nói gì, D đứng trên bờ kinh nói: Đất tao tao xạ, mày về mày thừa đi, nhưng Ý không nói gì mà đi thẳng đến chỗ D rồi dùng hai tay cầm khúc tre lục bình đánh trúng vào vai phải của D một cái, tiếp đó Ý đánh D cái thứ hai thì D dùng khúc cây bạch đàn dẹp, dài khoảng 60cm giơ lên đỡ thì D bị trúng vào ngón tay út bàn tay phải. Lúc này D dùng cây bạch đàn đánh trúng vào đầu Y một cái, sau đó Y và D tiếp tục đánh qua lại với nhau thì D bị Y đánh gãy xương sườn bên trái. Thấy vậy, D dùng cây đánh lại Y trúng vào đầu làm Y ngã xuống bờ ruộng ngất xỉu, D tiếp tục đánh nhiều cái trúng vào đầu gối, vào mắt cá chân của Y thì được Nguyễn Văn Út đang ở dưới xuống chạy lên ngăn cản. Sau đó, Nguyễn Văn Y được gia đình đưa đến Trung tâm y tế thị xã LM điều trị.

Tại Kết luận giám định thương tích số 62 ngày 19/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe của Nguyễn Văn Y là 13%.

Tại Kết luận giám định thương tích số 59 ngày 17/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe của Đinh Mộng D là 09%.

Ngày 08/5/2018 Đinh Mộng D yêu cầu giám định lại thương tích, ngày 09/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện LM ra quyết định trưng cầu giám định lại.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 76/18/TgT ngày 09/7/2018 của Phân viện pháp y Quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe của Đinh Mộng D là 17%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện LM, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Y và Đinh Mộng D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Y 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đinh Mộng D 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đinh Mộng D bồi thường cho Nguyễn Văn Y với số tiền 17.500.000 đồng. Khấu trừ số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo Đinh Mộng D đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LM, tỉnh Hậu Giang theo biên số 0005613 ngày 04/3/2019. Bị cáo Đinh Mộng D tiếp tục bồi thường cho Nguyễn Văn Y số tiền 16.500.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Y bồi thường cho Đinh Mộng D với số tiền 39.584.000 đồng. Khấu trừ số tiền 2.500.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Văn Y đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LM, tỉnh Hậu Giang theo biên số 0005611 ngày 16/01/2019. Bị cáo Nguyễn Văn Y tiếp tục bồi thường cho Đinh Mộng D số tiền 37.084.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày 12/3/2019, bị cáo Nguyễn Văn Y kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và giảm tiền bồi thường thiệt hại. Bị cáo Đinh Mộng D kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Văn Y và Đinh Mộng D có kháng cáo. Xét thấy, các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới để cho Hội đồng xét xử xem xét, các tình tiết mà các bị cáo đưa ra cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng cho các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa các bị cáo tự nguyện thỏa thuận và bị cáo Y đồng ý bồi thường cho bị cáo D 4.000.000 đồng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bị cáo về trách nhiệm dân sự, sửa bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Y trình bày: Thống nhất về tội danh mà cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo. Về hình phạt có phần nghiêm khắc, bị cáo Y thành khẩn khai báo có mức độ, là lao động chính, phải nuôi con nhỏ và cha mẹ già, lỗi một phần của bị cáo D. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo D trình bày: Thống nhất về tội danh đã xét xử đối với bị cáo. Về hình phạt, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bị cáo phản kháng chỉ vì tự vệ của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn Y, Đinh Mộng D có đơn kháng cáo, xét đơn kháng cáo có hình thức và nội dung phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện theo nội dung của cáo trạng và bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ ngày 18/12/2017, Đinh Mộng D đến phần đất ruộng đang tranh chấp để xạ lúa thì xảy ra đánh nhau với Nguyễn Văn Y. Lúc này, Nguyễn Văn Y dùng khúc tre lục bình dài khoảng 1,5m cầm trên tay đi thẳng đến

chỗ D rồi dùng hai tay cầm khúc tre lục bình đánh trúng vào vai phải của D một cái, tiếp đó Y đánh D cái thứ hai thì D dùng khúc cây bạch đàn dẹp, dài khoảng 60cm giơ lên đỡ thì D bị trúng vào ngón tay út bàn tay phải. Sau đó, D dùng cây bạch đàn đánh trúng vào đầu Y một cái, sau đó Y và D tiếp tục đánh qua lại với nhau thì D bị Y đánh gãy xương sườn bên trái. Thấy vậy, D dùng cây đánh lại Y trúng vào đầu làm Y ngã xuống bờ ruộng ngắt xiu, D tiếp tục đánh nhiều cái trúng vào đầu gối, vào mắt cá chân của Y. Hậu quả Nguyễn Văn Y bị tổn hại sức khỏe là 13%. Do vậy, cấp sơ thẩm truy tố và xét xử bị cáo Đinh Mộng D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Y chỉ thừa nhận vết thương trên vai phải (tỷ lệ 11%) mà không thừa nhận các vết thương ở ngón tay V bàn tay phải (tỷ lệ 03%), vết thương gãy xương sườn IX trái (tỷ lệ 04%) là do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, đối chiếu với lời khai của bị cáo Đinh Mộng D, các người làm chứng, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, biên bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định các thương tích này là do bị cáo gây ra. Mặt khác, dù bị cáo không thừa nhận các vết thương ở ngón tay V bàn tay phải và vết thương gãy xương sườn IX trái, nhưng với vết thương trên vai phải mà bị cáo gây ra có tỷ lệ là 11% cũng đủ cơ sở để xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo mà cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như bị cáo Y tác động gia đình bồi thường thiệt hại; có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự; bị cáo có trình độ văn hoá thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo D thì thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, gia đình thuộc diện hộ nghèo; có cha mẹ có công với cách mạng; có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự; có một phần lỗi của bị cáo Y theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét thấy, mức án 02 năm 06 tháng tù đối với bị cáo Y và 09 tháng tù đối với bị cáo D là không nặng và tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đinh Mộng D, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử bị cáo với mức thấp nhất của khung hình phạt. Qua đó, cũng đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm khắc phục hậu quả. Do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Bị cáo Nguyễn Văn Y kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp gây thương tích cho bị hại Đinh Mộng D cũng là bị cáo trong vụ án này. Chỉ vì những tranh chấp đất đai mà dẫn tới mâu thuẫn kéo dài, hậu quả là xô xát, đánh nhau gây thương tích. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thể hiện thái độ không ăn năn hối cải, quanh co chối tội, cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo còn nhiều hạn chế. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo kháng cáo nhưng cũng không cung cấp được chứng cứ nào mới để cho Hội đồng xét xử xem xét cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, trong giai đoạn điều tra bị cáo đã bỏ trốn và đã bị cơ quan tiến hành tố tụng đề nghị truy nã. Đối chiếu với quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y không yêu cầu bị cáo D bồi thường tiền thuốc và chi phí điều trị, bị cáo D chỉ yêu cầu bị cáo Y bồi thường 4.000.000 đồng và bị cáo Y cũng đã đồng ý bồi thường. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Từ những lẽ trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đinh Mộng D phải chịu theo quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Văn Y không phải chịu.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Y và Đinh Mộng D về hình phạt. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Y về trách nhiệm dân sự. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Y và Đinh Mộng D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Y 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/11/2018.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đinh Mộng D 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Y bồi thường cho Đinh Mộng D với số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Khấu trừ số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) mà bị cáo Nguyễn Văn Y đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LM, tỉnh Hậu Giang theo biên số 0005611 ngày 16/01/2019. Bị cáo Nguyễn Văn Y tiếp tục bồi thường cho Đinh Mộng D số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo Đinh Mộng D được nhận lại số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) mà bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LM, tỉnh Hậu Giang theo biên số 0005613 ngày 04/3/2019.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đinh Mộng D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Bị cáo Nguyễn Văn Y không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1b);
- Công an xã nơi bị cáo cư trú (1b);
- Công an H. LM (1b);
- VKSND tỉnh Hậu Giang (3b);
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang (1b);
- PV27 – Công an tỉnh Hậu Giang (1b);
- PC81 – Công an tỉnh Hậu Giang (1b)
- VKSND H. LM (1b);
- Chi cục THADS H. LM (1b);
- TAND H. LM (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b);
- Lưu THS (3b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Tiến